

Vai trò đổi mới, sáng tạo của giảng viên trong hoạt động nghiên cứu khoa học ở các nhà trường quân đội

Nguyễn Thị Thùy Giang, Nguyễn Văn Huyền*

*Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Received: 18/8/2023; Accepted: 23/8/2023; Published: 5/9/2023

Abstract: *As embarking on a quest to unravel the intricate web that binds creativity, innovation and scientific research, we delve into the heart of their connection, exploring the profound impacts they have on society, economy, and the very essence of human existence. This article seeks to dissect the multifaceted facets of this enduring relationship, shedding light on the pivotal role it plays in shaping our modern world.*

Keywords: *Creativity, innovation, scientific research.*

1. Đặt vấn đề

Khi bắt tay vào nỗ lực làm sáng tỏ mạng lưới phức tạp ràng buộc sự sáng tạo, đổi mới và nghiên cứu khoa học, chúng tôi đi sâu vào trọng tâm của mối liên hệ giữa chúng, khám phá những tác động sâu sắc mà chúng gây ra đối với xã hội, nền kinh tế và bản chất của sự tồn tại của con người. Bài viết này tìm cách mổ xẻ nhiều khía cạnh của mối quan hệ lâu dài này, làm sáng tỏ vai trò then chốt của nó trong việc định hình thế giới hiện đại của chúng ta.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các khái niệm cơ bản

* *Đổi mới, sáng tạo*

Thuật ngữ *đổi mới* (innovation) xuất hiện lần đầu tiên trong tiếng Latinh, với từ “nova” có nghĩa là “mới”. Theo Từ điển Tiếng Việt, đổi mới là “sự thay đổi cho khác hẳn với trước, tiến bộ hơn, khắc phục tình trạng lạc hậu, trì trệ và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển”¹. Hiểu một cách chung nhất, đổi mới là sự vận động mang tính không ngừng để thay cái cũ bằng cái mới tốt hơn. Ở đây, đổi mới có nghĩa là cải tiến, cập nhật, hoàn thiện, vừa là sự thay thế cái cũ nhưng cũng vừa là sự chọn lựa cái cũ, cái hiện đang còn tác dụng để cải biến cho nó trở nên có tác dụng hơn. Đổi mới có thể coi là một sự phủ định biện chứng, không bao giờ phủ định sạch trơn và không bao giờ quay lại cái cũ. Đổi mới để phát triển, đồng nghĩa với phát triển, nhưng là sự phát triển trong thế ổn định, sự phát triển theo đúng định hướng và con đường mà con người đã chọn. Để đổi mới, trước hết phải có sáng tạo. Sáng tạo là điểm khởi đầu của đổi mới và đổi mới là kết quả từ quá trình sáng tạo.

Sáng tạo (creativity) được hiểu là khả năng tạo

ra những ý tưởng, những sản phẩm mới hoặc sử dụng cách suy nghĩ độc đáo để giải quyết vấn đề. Cũng theo Từ điển Tiếng Việt, “sáng tạo” có nghĩa là “tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần” hay “tìm ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có”².

Sáng tạo là một hiện tượng có nhiều cách tiếp cận, là một trong những yếu tố quan trọng đối với sự phát triển của cá nhân và xã hội. Để có sự sáng tạo, con người trước hết cần có suy nghĩ độc đáo, tức là có khả năng tạo ra những ý tưởng mới hoặc sử dụng cách suy nghĩ mới để giải quyết vấn đề. Sáng tạo có thể giúp con người tìm ra các giải pháp mới cho những vấn đề mà họ gặp phải. Đồng thời, để có thể sáng tạo, thông thường con người phải có tinh thần chấp nhận rủi ro và sẵn sàng để thử nghiệm với những ý tưởng mới, đồng thời sẵn sàng chịu trách nhiệm cho những kết quả mình tạo ra. Sáng tạo trong triết học không chỉ đơn thuần là việc tạo ra những ý tưởng mới mà còn là quá trình phát triển những ý tưởng đó để đem lại giá trị thực tiễn trong cuộc sống. Điều này đòi hỏi tư duy sáng tạo, khả năng suy nghĩ sâu sắc và khả năng ứng dụng kiến thức và kinh nghiệm trong thực tế.

Đổi mới và sáng tạo là hai khái niệm liên quan mật thiết với nhau. Nếu đổi mới có thể được hiểu là sự áp dụng hoặc phát triển những ý tưởng, sản phẩm vật chất mới để đem lại giá trị cho con người thì sáng tạo là quá trình tạo ra những ý tưởng, giải pháp hoặc sản phẩm vật chất mới, mang tính đột phá và khác biệt so với những gì đã có trước đó.

Tuy nhiên, đổi mới và sáng tạo không phải là hai khái niệm đồng nghĩa. Đổi mới có thể được xem là

1. Viện Ngôn ngữ học (2021), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, tr. 426.

2. Viện Ngôn ngữ học (2021), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, tr. 1072.

một quá trình cải tiến, phát triển những thứ đã có sẵn trước đó, trong khi sáng tạo là quá trình tạo ra những thứ mới hoàn toàn. Sự đổi mới có thể được thúc đẩy bởi sáng tạo. Sáng tạo là cách để tìm ra những ý tưởng mới, giải pháp mới hoặc cách tiếp cận mới cho các vấn đề. Từ đó, sáng tạo có thể đưa đến sự đổi mới khi mà các ý tưởng mới này được áp dụng vào thực tế để mang lại giá trị cho con người.

Ở Việt Nam, đổi mới, sáng tạo luôn gắn với quá trình bảo vệ và xây dựng đất nước. Thước đo tính hợp lý của đổi mới, sáng tạo là hiệu quả phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân theo chân lý Hồ Chí Minh: “Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân tức là không phải chân lý”³. Ngày nay, quan điểm đổi mới, sáng tạo để phát triển đất nước luôn được quán triệt sâu sắc trên mọi mặt của đời sống xã hội. Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng hướng tới chú trọng xây dựng môi trường, thể chế thuận lợi; tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; thúc đẩy phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông..., tạo những tiền đề thiết yếu để thực hiện đổi mới, sáng tạo có kết quả tốt, tạo ra những giá trị và sức mạnh tổng hợp mới cho đất nước.

** Nghiên cứu khoa học*

Nghiên cứu khoa học là một quá trình tìm hiểu, khám phá có hệ thống về bản chất và những quy luật của thế giới, kiểm tra các giả thuyết đã có, từ đó phát triển nhận thức khoa học của con người hoặc tìm ra các giải pháp, sáng tạo ra các phương pháp, kỹ thuật mới nhằm cải tạo thế giới.

Nghiên cứu khoa học liên quan mật thiết đến các quá trình xây dựng giả thuyết, thiết kế thí nghiệm, thu thập và phân tích dữ liệu và đưa ra kết luận. Các nghiên cứu này sử dụng phương pháp khoa học như một cách tiếp cận có cấu trúc dựa trên tư duy phê phán, quan sát và lập luận trên cơ sở các luận cứ, luận chứng. Trong đó, tính sáng tạo và sự đổi mới đóng vai trò hết sức quan trọng vì các nhà khoa học thường cần đưa ra các thiết kế thử nghiệm mới, phát triển các kỹ thuật đo lường và hình thành các giả thuyết mới để vượt qua giới hạn của những tri thức đã có.

2.2. Vai trò của đổi mới, sáng tạo của giảng viên trong nghiên cứu khoa học

Sự sáng tạo là yêu cầu vốn có trong quá trình nghiên cứu khoa học. Khả năng tiếp cận vấn đề từ

những quan điểm độc đáo và tạo ra những ý tưởng mới giúp các nhà nghiên cứu có những đóng góp có ý nghĩa cho các lĩnh vực tương ứng của họ. Do đó, tính sáng tạo đóng vai trò nền tảng và không thể thiếu trong nghiên cứu khoa học. Nó là động lực tạo ra sự phát triển các giả thuyết mới và hình thành các giải pháp mới cho các vấn đề phức tạp. Có thể nói, sáng tạo là cốt lõi của việc hình thành ý tưởng trong nghiên cứu khoa học. Các nhà nghiên cứu sử dụng tư duy sáng tạo để xác định các câu hỏi thú vị, những khoảng trống tri thức và các lĩnh vực nghiên cứu chưa được khám phá. Họ thường dựa vào sự sáng tạo để xây dựng các giả thuyết giải thích các hiện tượng quan sát, phân tích được hoặc dự đoán những xu hướng, kết quả có thể xảy ra trong tương lai.

Các giả thuyết sáng tạo thường dẫn đến các thí nghiệm và thiết kế nghiên cứu mang tính đổi mới. Sự sáng tạo trao quyền cho các nhà nghiên cứu khám phá những điều chưa biết và giải quyết những câu hỏi có thể chưa có câu trả lời rõ ràng. Điều này thường dẫn đến những khám phá mang tính đột phá và mở rộng các lĩnh vực khoa học. Đồng thời, sự sáng tạo cũng có thể là nguồn cảm hứng và động lực cho các nhà nghiên cứu. Sự phấn khích khi khám phá những ý tưởng mới có thể thúc đẩy các nhà khoa học kiên trì trong công việc của mình bởi quá trình nghiên cứu thường không dễ dàng, khó thể đoán trước và các nhà nghiên cứu phải thích ứng với sự thay đổi của hoàn cảnh cũng như chấp nhận những kết quả không như mong đợi. Sự sáng tạo cho phép các nhà khoa học điều chỉnh cách tiếp cận và suy nghĩ lại các giả thuyết của họ khi cần thiết. Hơn thế, tính sáng tạo trong nghiên cứu khoa học thường dẫn đến những đổi mới có ứng dụng thực tế ngoài bản thân nghiên cứu. Những đổi mới này có thể mang lại lợi ích cho nhiều ngành công nghiệp và xã hội nói chung.

Bên cạnh sáng tạo thì đổi mới cũng đóng một vai trò quan trọng và đa diện trong nghiên cứu khoa học, tác động đáng kể đến tiến độ và kết quả của những nỗ lực khoa học. Giống như sáng tạo, nó thúc đẩy sự tiến bộ, thúc đẩy sự hợp tác liên ngành và biến kiến thức lý thuyết thành các giải pháp thực tế. Mỗi quan hệ năng động giữa đổi mới và nghiên cứu khoa học dẫn đến những tiến bộ liên tục mang lại lợi ích cho xã hội, nền kinh tế và sự hiểu biết của con người về thế giới.

Những đổi mới trong phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu cho phép các nhà khoa học khám phá những hướng nghiên cứu mới và thu thập dữ liệu hiệu quả, chính xác hơn thông qua việc phát triển

³ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 378.

các công cụ tiên tiến, quy trình thí nghiệm và công cụ phân tích dữ liệu. Những đổi mới trong thiết lập thử nghiệm hoặc kỹ thuật phân tích dữ liệu đôi khi có thể dẫn đến việc phát hiện ra những hiện tượng hoặc mối quan hệ bất ngờ, mở ra những hướng nghiên cứu hoàn toàn mới.

Đồng thời, đổi mới cũng giúp thu hẹp khoảng cách giữa kiến thức lý thuyết và ứng dụng thực tế. Nó tạo điều kiện cho việc chuyển hóa từ các khái niệm trừu tượng sang các giải pháp và công nghệ trong thế giới thực. Sự đổi mới khuyến khích các nhà nghiên cứu ở các ngành, các lĩnh vực chuyên môn khác nhau tập trung và hợp tác lẫn nhau. Cách tiếp cận liên ngành này thường dẫn đến các giải pháp sáng tạo cho các vấn đề phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều mặt trong đời sống. Những đổi mới phát sinh từ nghiên cứu có thể có những ứng dụng rộng rãi ngoài nghiên cứu ban đầu, mang lại lợi ích cho nhiều ngành và xã hội nói chung.

3. Kết luận

Trong lịch sử loài người, đổi mới, sáng tạo và nghiên cứu khoa học luôn gắn bó chặt chẽ với nhau, đóng vai trò là trụ cột quan trọng của sự tiến bộ. Những yếu tố cộng sinh này là động lực thúc đẩy quá trình phát triển không ngừng của nhân loại để đạt tới

sự hiểu biết sâu sắc hơn về thế giới và những thành tựu khoa học vĩ đại. Nói cách khác, đổi mới, sáng tạo và nghiên cứu khoa học luôn là những người bạn đồng hành không thể tách rời, cùng nuôi dưỡng lẫn nhau trong hành trình con người khám phá tri thức. Nếu nghiên cứu khoa học cung cấp mảnh đất màu mỡ để hạt giống của sự đổi mới, sáng tạo bén rễ thì đổi mới, sáng tạo lại thúc đẩy nghiên cứu khoa học phát triển lên những tầm cao mới. Vì thế, việc giải quyết thành công các vấn đề lý thuyết để hiểu rõ bản chất của đổi mới, sáng tạo, các yếu tố ảnh hưởng đến đổi mới, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học có giá trị thực tiễn to lớn, góp phần vào sự phát triển chung của khoa học và nhân loại.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27-9-2019 của Bộ Chính trị về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.
3. Quyết định số 569/QĐ-TTg, ngày 11-5-2022, của Thủ tướng Chính phủ “Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030”.

Phương pháp hướng dẫn tự học..... (tiếp theo trang 53)

Đối với một người giáo viên khi đứng lớp, kỹ năng rất quan trọng. GV cần biết kết hợp các kỹ năng để có thể mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động dạy học. Do vậy việc rèn luyện các kỹ năng từ khi còn là SV được coi là một phương pháp tự học mang lại nhiều lợi ích cho các em SV sau khi ra trường, áp dụng được vào thực tiễn công việc trong cuộc sống.

3. Kết luận

Tự học có ý nghĩa quan trọng quyết định trực tiếp sự phát triển của người học. Các nhà tâm lý học cho rằng: bản chất của sự hình thành và phát triển tâm lý con người là quá trình tiếp thu và lĩnh hội hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo mà loài người đã phát hiện, tích lũy và tồn tại dưới dạng hệ thống hoá tri thức khoa học. Tự học có ý nghĩa rất lớn đối với người học, đặc biệt là SV trong các trường đại học bởi nếu không có sự tự học một cách nghiêm túc, khoa học thì SV không thể hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình. Nhờ hoạt động tự học mà người học có thể hình thành được những năng lực cơ bản, từ đó

có thể “học tập suốt đời”, sau khi ra trường có thể tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và đáp ứng nhu cầu không ngừng đổi mới của xã hội.

Tuy nhiên, không nên đóng khung bản thân mình trong một phương pháp tự học cố định mà nên thử nghiệm nhiều phương pháp để xem phương pháp nào phù hợp với mình nhất. Ví dụ có người phù hợp với cách học ghi chú lại các vấn đề trong sách, giáo trình; cũng có người phù hợp với cách học theo nhóm, cùng trao đổi với bạn bè.

Tài liệu tham khảo

- 1./ Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2005), *Lược đồ giáo dục, (sửa đổi bổ sung 2009)*. NXB Chính trị Quốc gia. Hà Nội
- 2./ Đỗ Linh - Lê Văn (2006), *Phương pháp học tập hiệu quả*, NXB Tổng hợp, TP. Hồ Chí Minh.
- 3./ Nguyễn Hiền Lê (2007). *Tự học - Một nhu cầu của thời đại*. NXB Văn hoá - Thông tin. Hà Nội
- 4./ Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2013). *Lí luận dạy học đại học*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội